TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ THANH HÓA	*Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*
Số: 111/2018/QĐST- HNGĐ	*TP.Thanh Hóa, ngày 05 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 174/2018/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V - SN 1970

Bị đơn: Anh Lê Văn C - SN 1965.

Cùng địa chỉ: phố T, phường A, thành phố T.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; 82 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Lê Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- ***Về con chung***: Vợ chồng có 03 con chung l□ cháu Lê Anh T - Sinh năm 1989, cháu Lê Anh T2 - Sinh năm 1991 và cháu Lê Thủy T3 - Sinh năm 1995. Hiện nay cả ba cháu đã thành niên, cháu T và cháu T3 đã xây dựng gia đình riêng nên không yêu cầu giải quyết. Đối với cháu T2 bị bệnh

tâm thần, không có khả năng lao động để nuôi sống bản thân. Ly hôn anh, chị thống nhất giao cháu T2 cho cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C cấp dưỡng tiền nuôi con chung với chị V 1.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2018 đến khi cháu Tài chết.

Anh C có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- ***Về tài sản và công nợ***: Anh, chị thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị V chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 5053 ngày 28/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa. Chị V đã nộp đủ tiền án phí sơ thẩm. Trả lại cho chị V số tiền còn lại là 150.000đ. Anh C phải chịu 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- VKSND TP.Thanh Hóa.
- Các đương sự.
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Thị Lý